

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ GIÁO
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2020/HNGĐ-ST

Ngày 11/9/2020

V/v tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ GIÁO, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Chang.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Lê Thị Phương Dung;

Bà Lê Thị Thùy Vân.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hồ Phúc Vĩnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Trịnh Đình Phụng - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 66/2020/TLST- HNGĐ ngày 27 tháng 02 năm 2020 về việc “Tranh chấp ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 52/2020/TLST- HNGĐ ngày 28 tháng 8 năm 2020 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Võ Thị Lệ M, sinh năm 1989; địa chỉ: Ấp BC, xã PS, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương. Có đơn xin vắng mặt.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Thanh T, sinh năm 1984; địa chỉ: Ấp BC, xã PS, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương. Có đơn xin vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản lấy lời khai, biên bản công khai tài liệu chứng cứ nguyên đơn bà Võ Thị Lệ M trình bày:

- Về hôn nhân: Bà và ông Nguyễn Thanh T chung sống với nhau từ năm 2007, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân (UBND) xã PS, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương vào ngày 15/10/2007, trên cơ sở được tìm hiểu tự nguyện. Cuộc sống vợ chồng thời gian đầu thì có hạnh phúc nhưng sau đó thì phát sinh nhiều mâu thuẫn, do tính tình vợ chồng không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống, thường xuyên cãi vã nhau, làm cho không khí gia đình ngày càng căng thẳng, ông bà đã sống ly thân với nhau gần 8 tháng nay. Nay nhận thấy mâu thuẫn gia đình đã đến mức trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, không thể tiếp tục sống chung với nhau được nữa nên bà xin được ly hôn với ông Nguyễn Thanh T.

- Về con chung: Trong quá trình chung sống ông, bà có 01 con chung tên Nguyễn Tuấn A, sinh ngày 02/7/2007. Khi ly hôn bà xin được nuôi con chung, yêu cầu ông T phải cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000đ (Một triệu đồng), cấp dưỡng đến khi con chung đủ 18 tuổi.

- Về tài sản chung, nợ chung: Bà M không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại biên bản lấy lời khai bị đơn ông Nguyễn Thanh T trình bày:

- Về hôn nhân: Ông và bà Võ Thị Lệ M chung sống với nhau từ năm 2007, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân (UBND) xã PS, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương vào ngày 15/10/2007, trên cơ sở được tìm hiểu tự nguyện. Cuộc sống vợ chồng thời gian đầu thì có hạnh phúc nhưng sau đó thì phát sinh nhiều mâu thuẫn, do ông nghi ngờ vợ ông có người khác, gia đình hai bên đã nhiều lần hàn gắn cho ông bà nhưng bà M không đồng ý quay về sống chung với ông, hiện tại ông bà đã sống ly thân với nhau. Nay nhận thấy mâu thuẫn gia đình đã đến mức trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, không thể tiếp tục sống chung với nhau được nữa nên bà M xin ly hôn thì ông đồng ý ly hôn.

- Về con chung: Trong quá trình chung sống vợ chồng ông có 01 con chung là Nguyễn Tuấn A, sinh ngày 02/7/2007. Ông tôn trọng theo nguyện vọng của con chung, con có nguyện vọng sống cùng với bà M thì ông đồng ý, ông đồng ý cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000đ (Một triệu đồng), cấp dưỡng đến khi con chung đủ 18 tuổi.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

- Về tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử (HĐXX) nghị án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký và việc chấp hành pháp luật tố tụng của những người tham gia tố tụng là đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Nguyên đơn và bị đơn chung sống với nhau, có đăng ký kết hôn là hôn nhân hợp pháp, quá trình chung sống nảy sinh nhiều mâu thuẫn, không thể hàn gắn được, đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Võ Thị Lệ M đối với ông Nguyễn Thanh T; về con chung: Đề nghị HĐXX giao con chung Nguyễn Tuấn A, sinh ngày 02/7/2007 cho bà M nuôi dưỡng điều này cũng phù hợp với nguyện vọng của cháu Tuấn Anh, ông Nguyễn Thanh T có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000đ (Một triệu đồng), cấp dưỡng đến khi con chung Nguyễn Tuấn A đủ 18 tuổi; về tài sản chung, nợ chung: Đương sự không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát về thủ tục tố tụng, về nội dung vụ án HĐXX nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Đây là vụ án xin ly hôn mà bị đơn cư trú tại ấp BC, xã PS, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương và nguyên đơn đề nghị Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo giải quyết. Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, HĐXX xét thấy vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương.

[2] Về sự vắng mặt của nguyên đơn và bị đơn: Nguyên đơn bà Võ Thị Lệ M và bị đơn ông Nguyễn Thanh T có đơn xin xét xử vắng mặt, do đó căn cứ vào khoản 2

Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, HĐXX tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn.

[3] Về hôn nhân: Bà Võ Thị Lệ M và ông Nguyễn Thanh T là những người có đủ điều kiện kết hôn, chung sống vợ chồng với nhau trên cơ sở tình cảm tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND xã PS, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương vào ngày 15/10/2007 nên đây là hôn nhân hợp pháp theo quy định tại Điều 9 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014. Quá trình chung sống phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên đơn cho rằng do tính tình vợ chồng không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống, thường xuyên cãi vã nhau, làm cho không khí gia đình ngày càng căng thẳng, ông bà đã sống ly thân với nhau gần 8 tháng nay. Ông T thừa nhận vợ chồng có mâu thuẫn và không thể hàn gắn được nên ông đồng ý ly hôn.

[4] Tại Biên bản xác minh ngày 06/5/2020 đại diện chính quyền địa phương xã PS, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương xác nhận mâu thuẫn vợ chồng giữa nguyên đơn và bị đơn là do vợ chồng không hợp nhau, hay cãi vã nhau và hiện tại vợ chồng đã sống ly thân với nhau, không còn quan tâm chăm sóc lẫn nhau.

[5] HĐXX xét thấy, mâu thuẫn vợ chồng giữa nguyên đơn bà Võ Thị Lệ M và bị đơn ông Nguyễn Thanh T đã trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, không thể tiếp tục chung sống với nhau, mục đích hôn nhân không đạt được. Nguyên đơn xin ly hôn là hoàn toàn tự nguyện và có căn cứ nên HĐXX chấp nhận cho nguyên đơn và bị đơn ly hôn theo quy định tại các Điều 51, 56 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[6] Về con chung: Căn cứ vào lời khai của đương sự, bản sao giấy khai sinh, bản sao sổ hộ khẩu xác định nguyên đơn và bị đơn có 01 con chung Nguyễn Tuấn A, sinh ngày 02/7/2007, bà M và ông T tôn trọng theo nguyện vọng của con. Tại Bản tự khai ngày 06/5/2020, con chung Nguyễn Tuấn A có nguyện vọng được sống cùng mẹ. Bà M đồng ý nuôi con, ông T đồng ý cho bà M nuôi con, ông T đồng ý cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000đ, cấp dưỡng đến khi con chung đủ 18 tuổi nên HĐXX ghi nhận.

[7] Về tài sản chung, nợ chung: Đương sự không yêu cầu Toà án giải quyết nên HĐXX không đặt ra xem xét.

[8] Xét đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát là có căn cứ nên HĐXX xem xét chấp nhận.

[9] Về án phí sơ thẩm: Đương sự phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 2 Điều 227, Điều 228, Điều 266, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Các Điều 9, 51, 56, 57, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Võ Thị Lệ M đối với bị đơn ông Nguyễn Thanh T về việc “Tranh chấp ly hôn”.

1. Về hôn nhân: Bà Võ Thị Lệ M được ly hôn với ông Nguyễn Thanh T.
2. Về con chung: Giao con chung Nguyễn Tuấn A, sinh ngày 02/7/2007 cho bà Võ Thị Lệ M trực tiếp nuôi dưỡng. Ông Nguyễn Thanh T có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000đ (Một triệu đồng), cấp dưỡng đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Không ai được cản trở quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung của ông Nguyễn Thanh T. Vì quyền lợi hợp pháp, chính đáng của con chưa thành niên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con khi đương sự có đơn yêu cầu theo quy định của pháp luật.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án nếu người phải thi hành án chưa thi hành xong số tiền phải thi hành thì còn phải trả lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.
4. Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Bà Võ Thị Lệ M phải nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm được khấu trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp trước đây theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án AA/2016/0043129 ngày 25/02/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương. Ông Nguyễn Thanh T phải nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về cấp dưỡng nuôi con.
5. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Phú Giáo;
- Chi cục THADS huyện Phú Giáo;
- UBND xã PS, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương (Số 31/2007);
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thị Chang

